

Số: TVHN-321 /DBQG

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

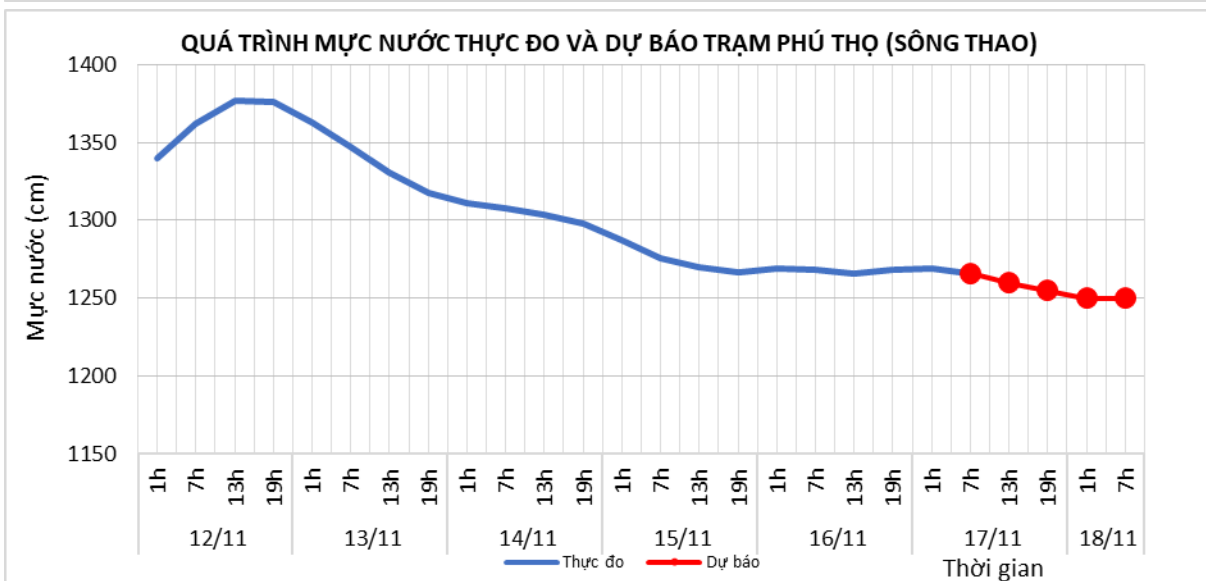
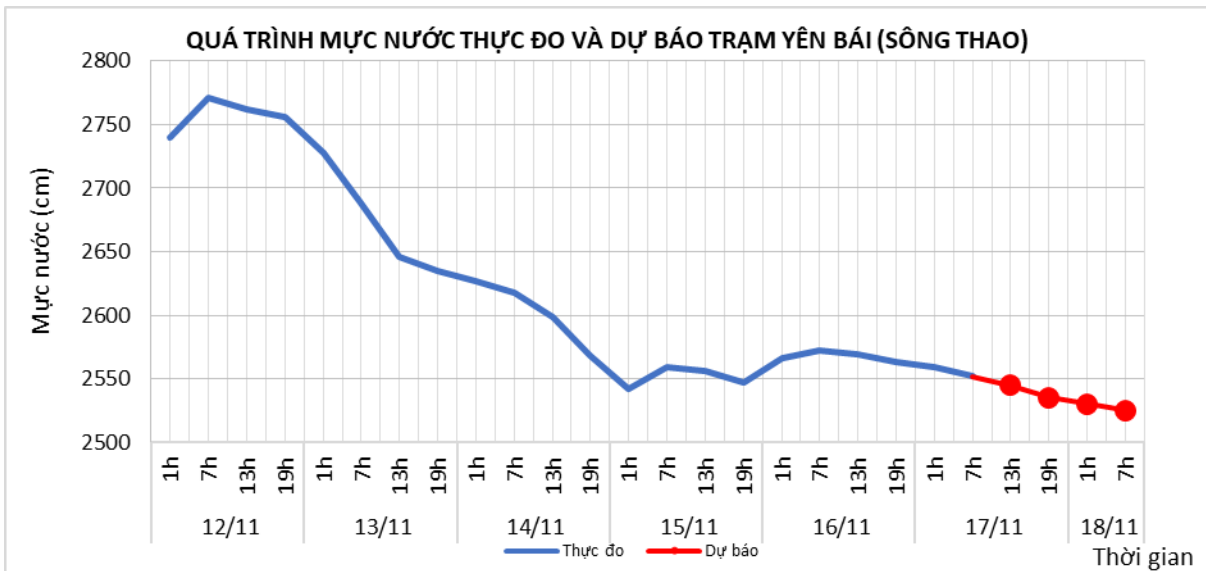
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



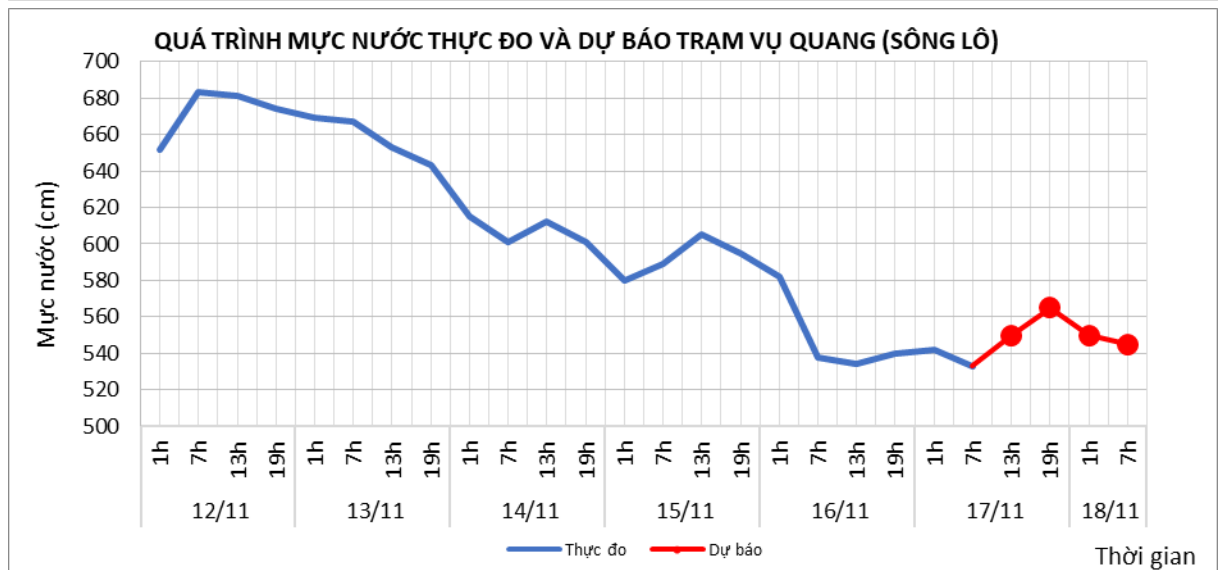
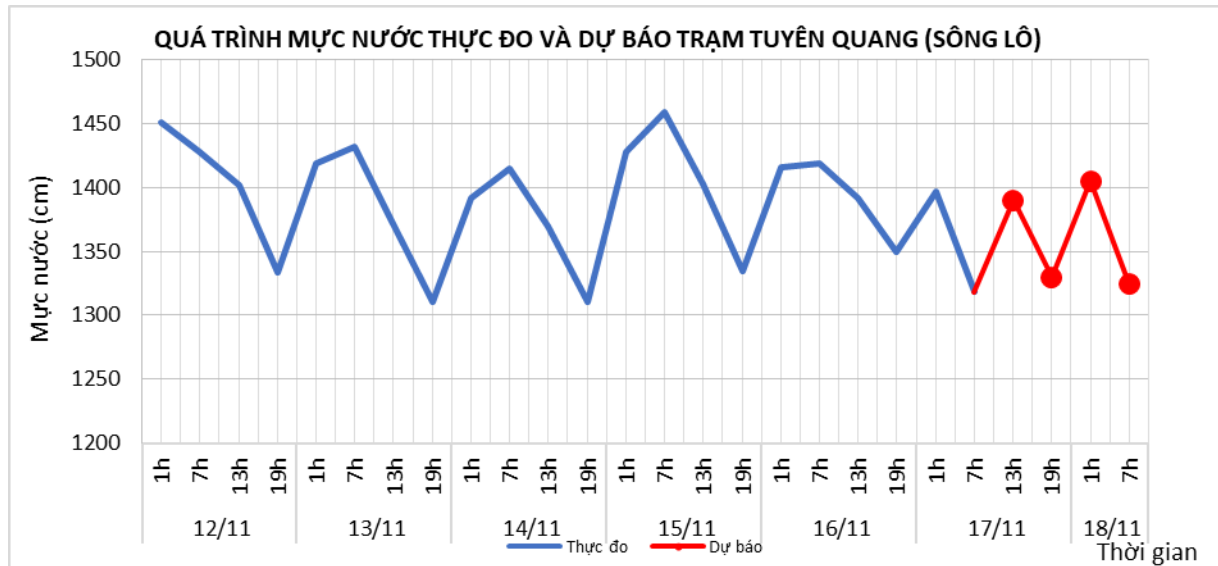
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.



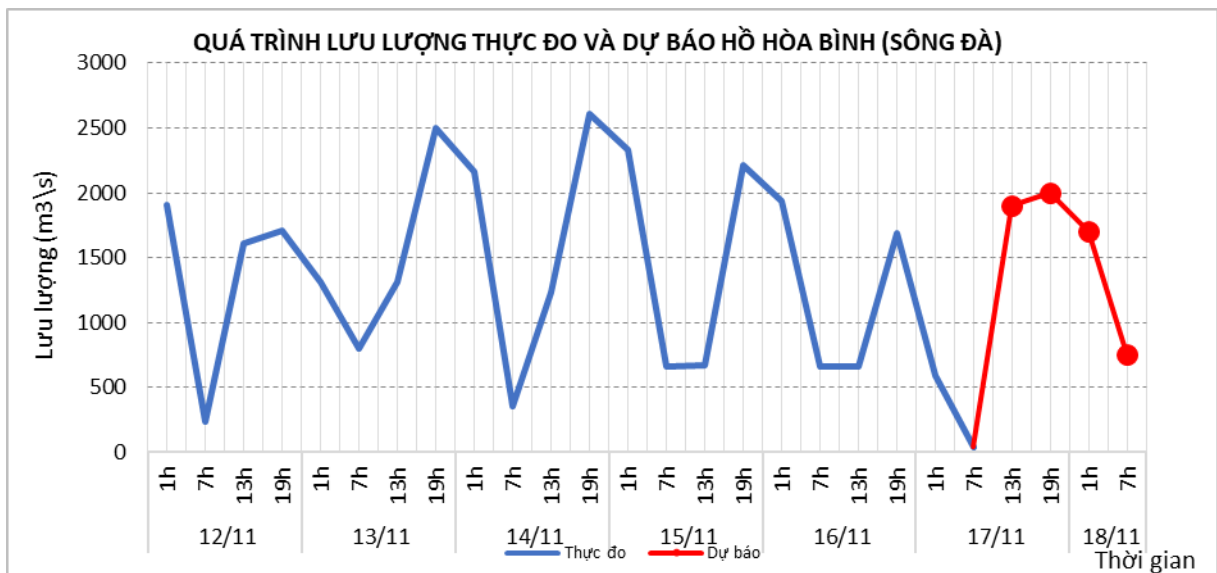
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



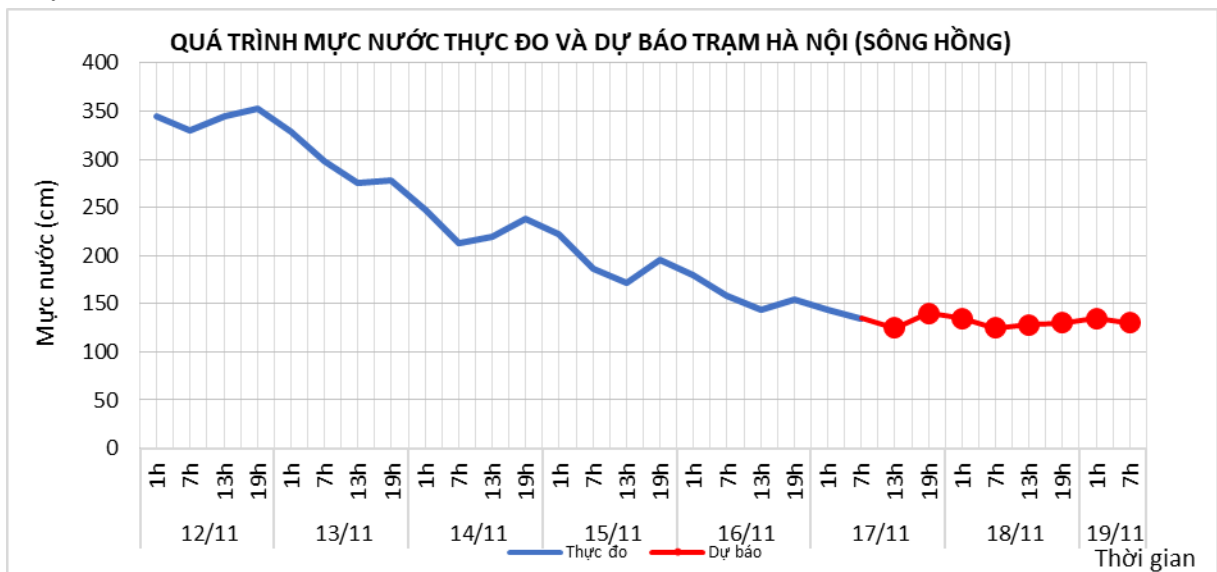
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

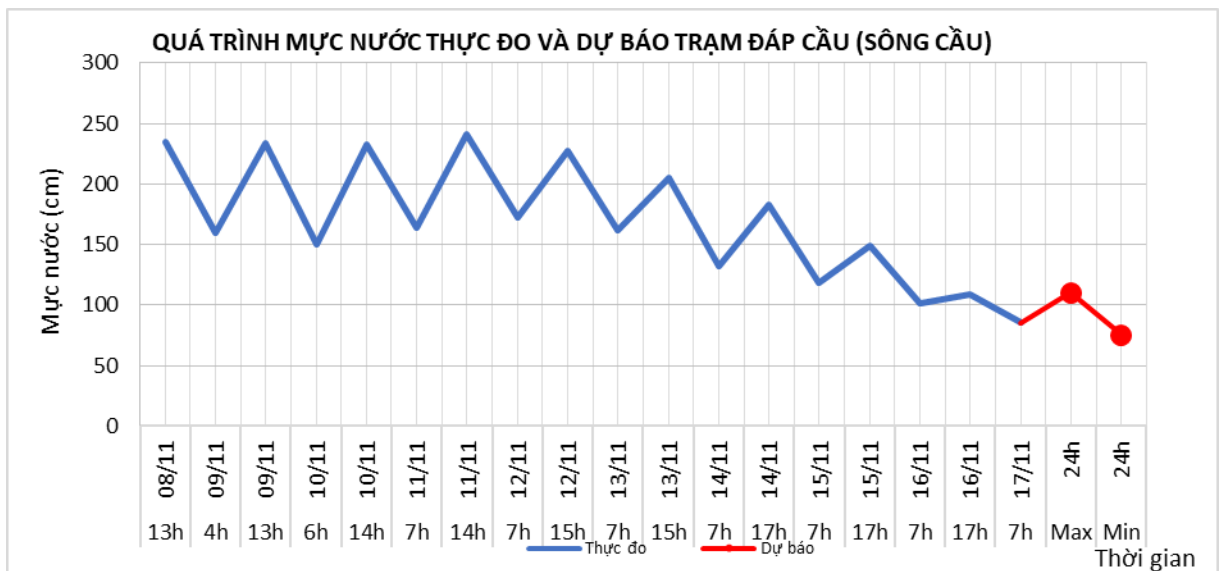
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



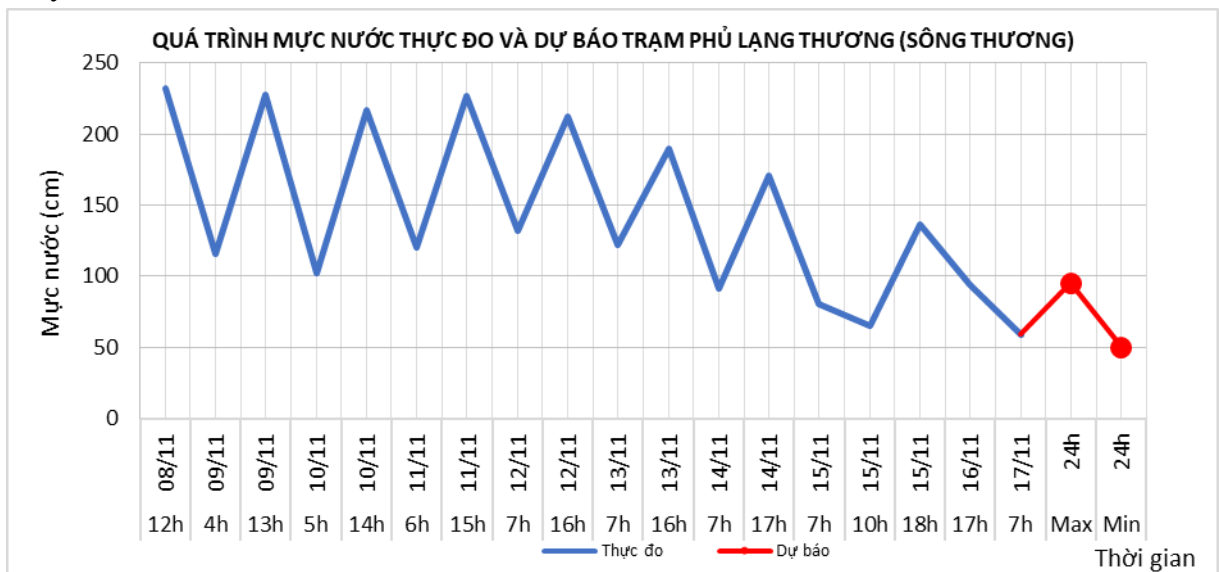
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo ảnh hưởng thủy triều.



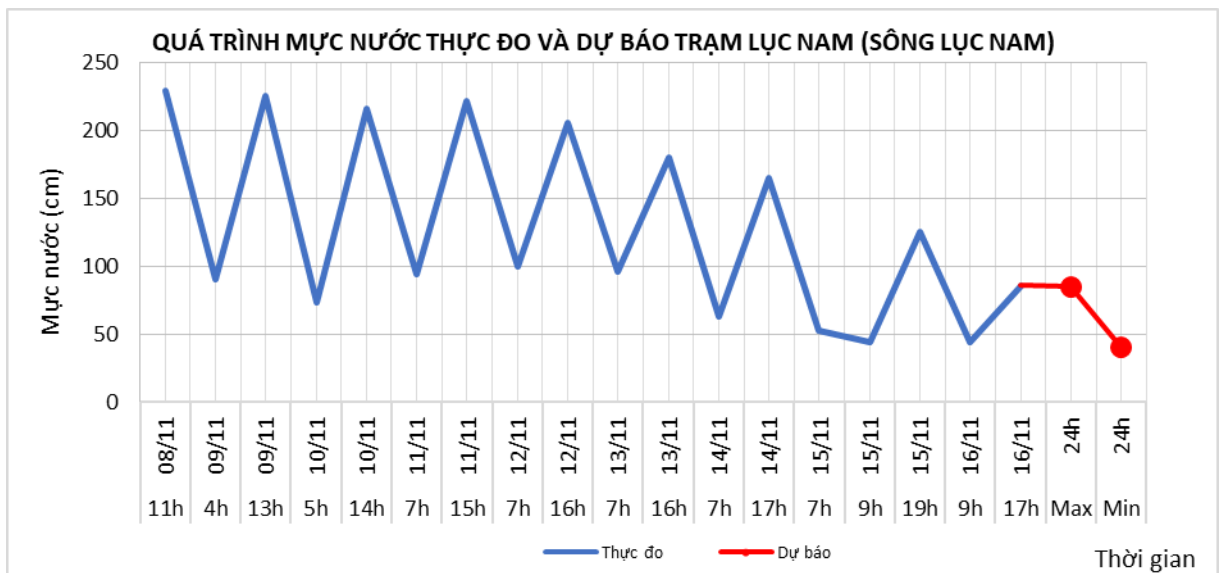
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



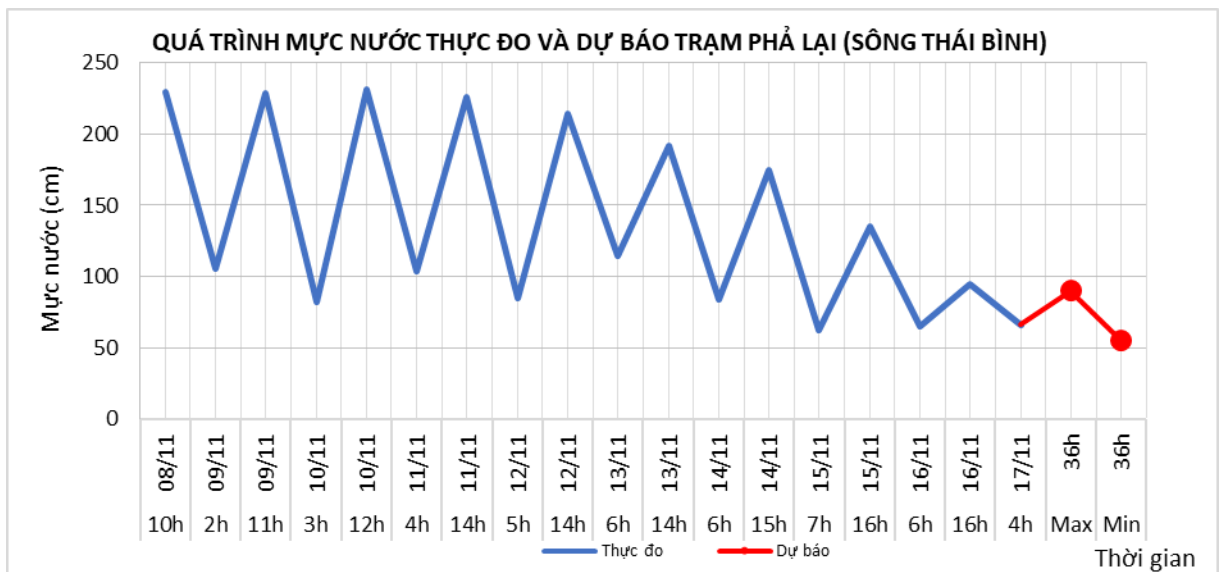
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 0,90m; thấp nhất là 0,55m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

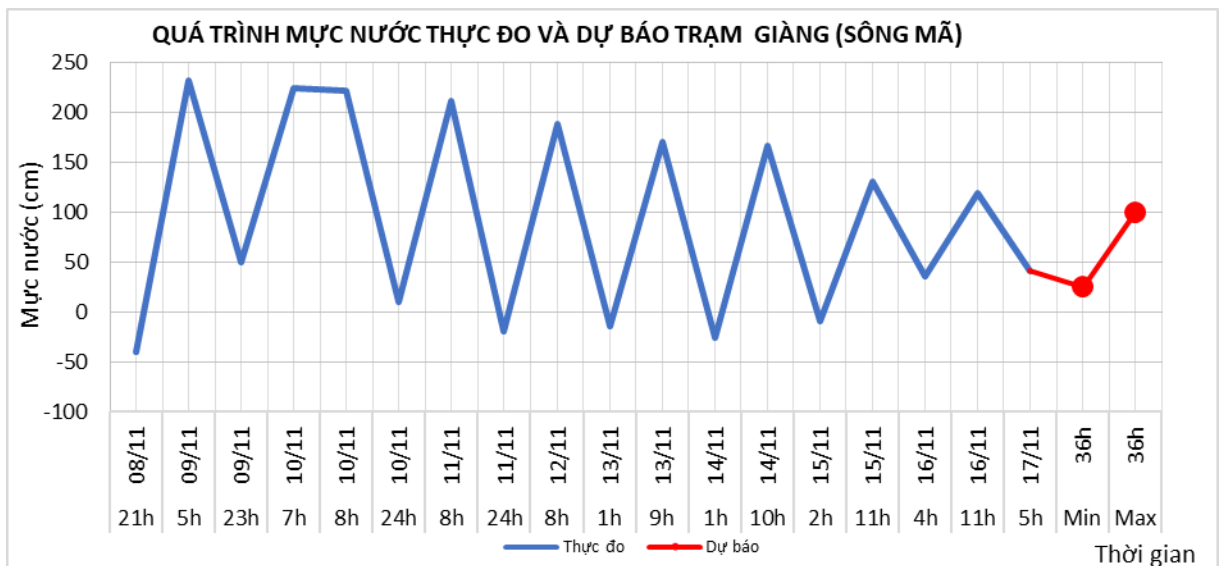
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



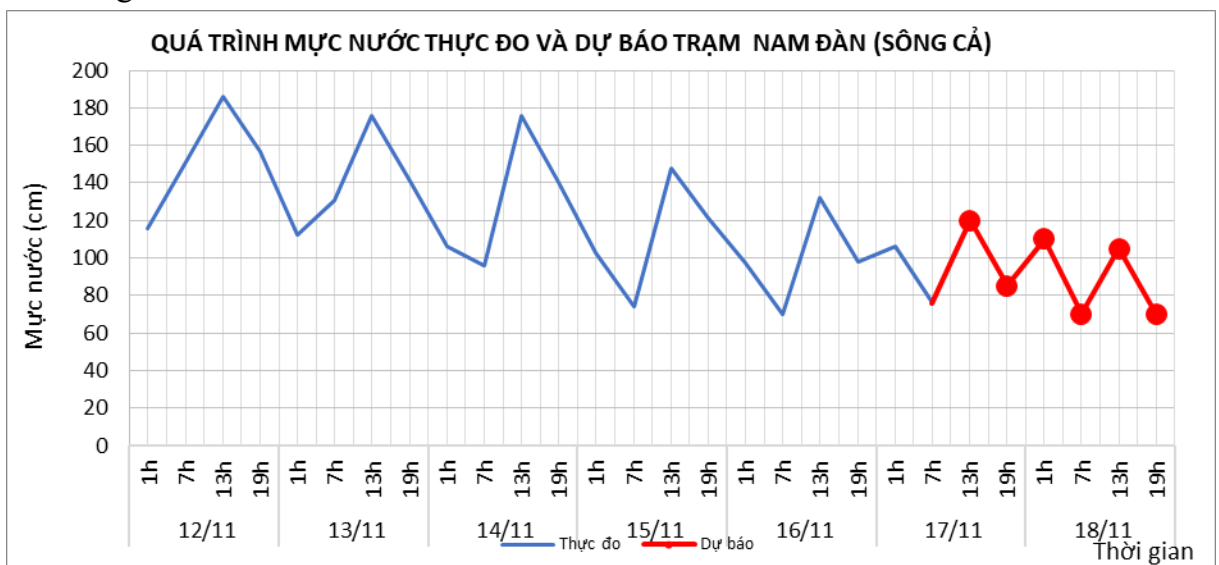
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



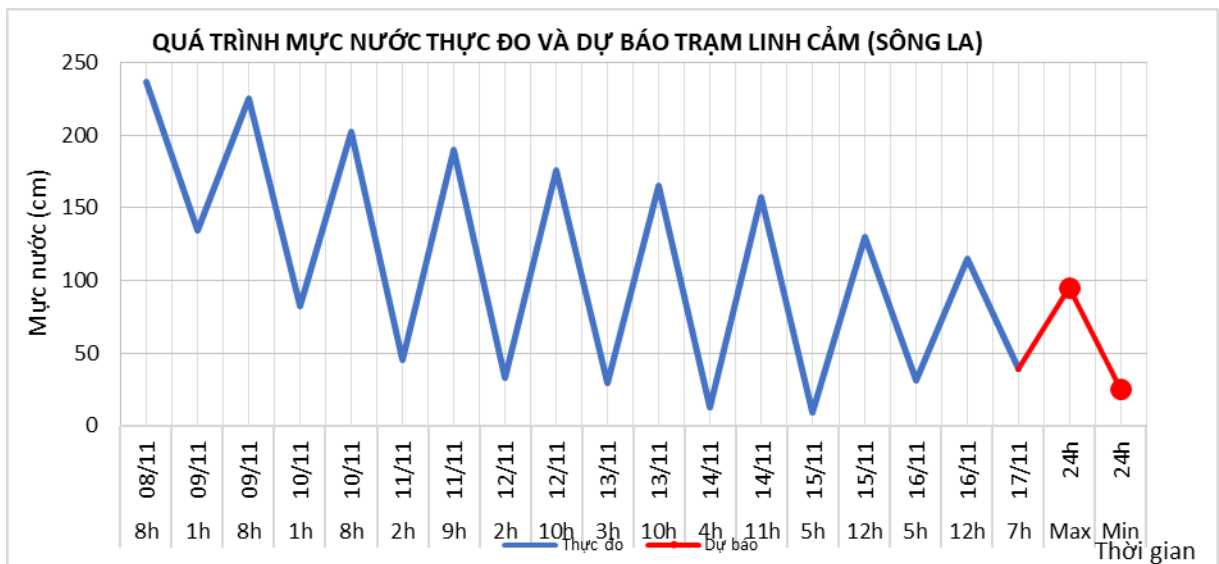
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



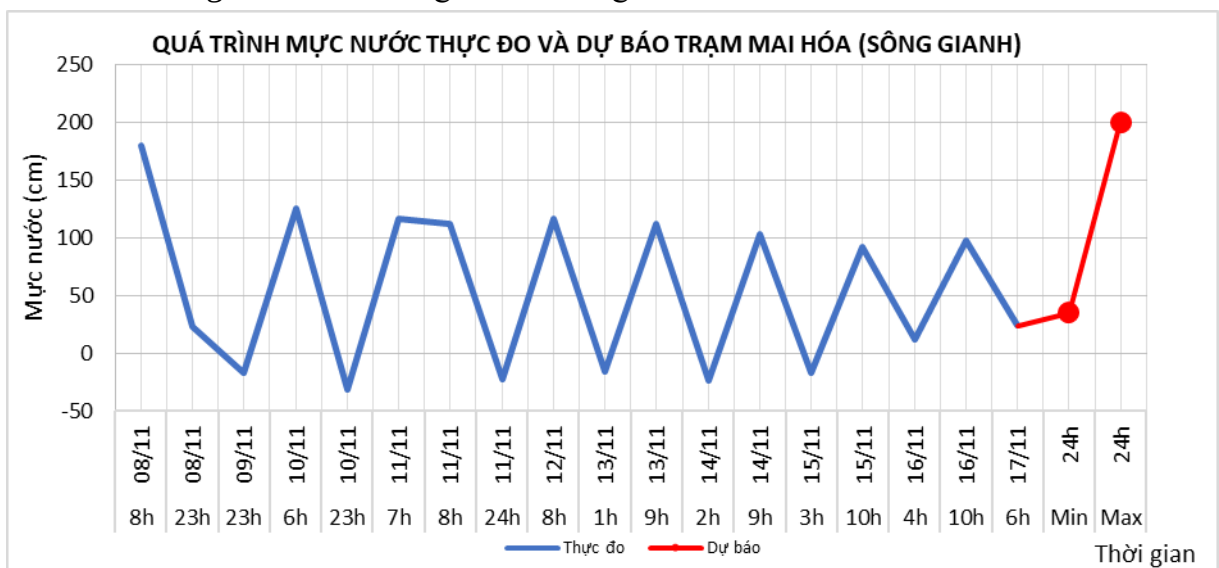
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh đang lên, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Gianh khả năng có dao động.



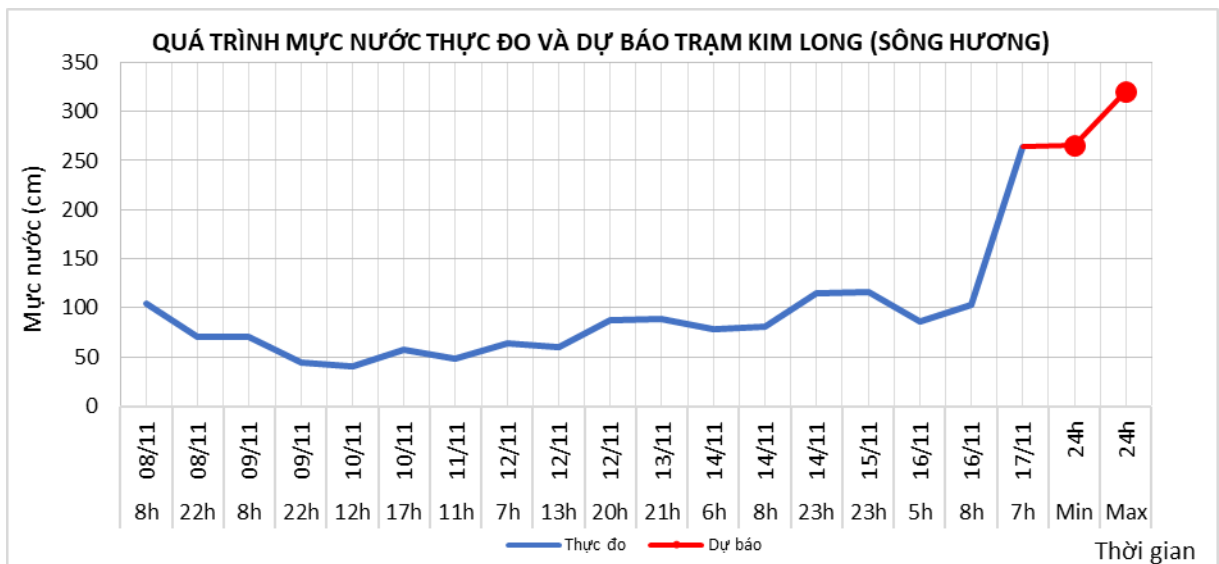
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương và sông Bồ đang lên nhanh. Mức nước lúc 07h/17/11 trên sông Bồ tại trạm Phú Ốc 4,91m, trên BD3 0,41m, trên sông Hương tại trạm Kim Long 2,64m, trên BD2 0,14m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Hương và sông Bồ tiếp tục lên và dao động ở mức BD2-BD3.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

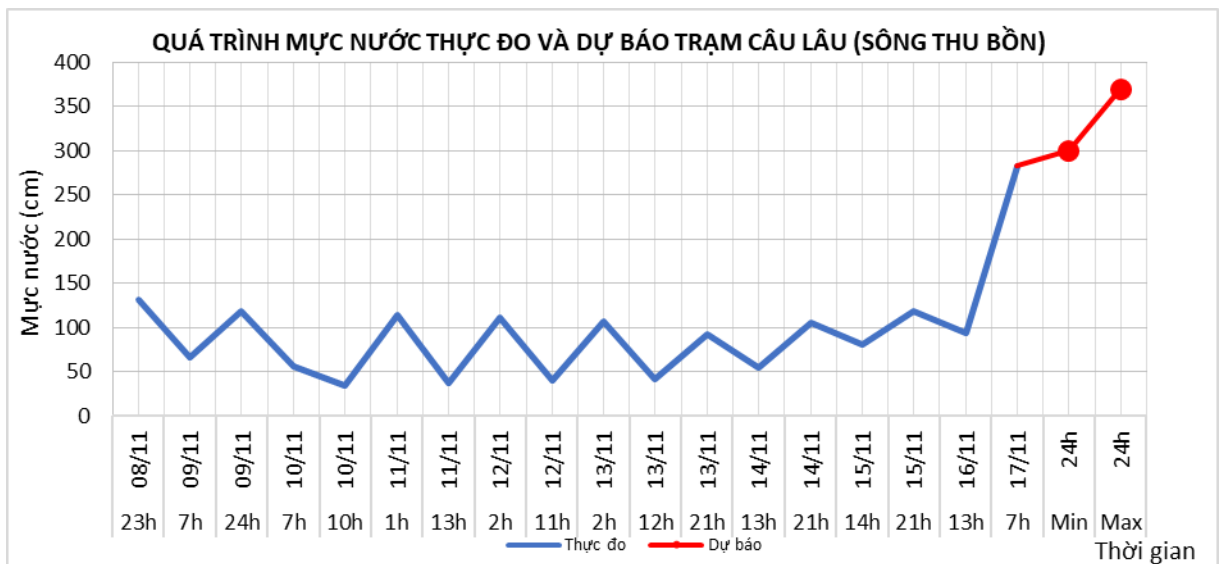
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Vu Gia- Thu Bồn đang lên nhanh. Mức nước lúc 07h ngày 17/11 trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa 8,95m, dưới BĐ3 0,05m, sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu 2,83m, dưới mức BĐ2 0,17m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Vu Gia - Thu Bồn tiếp tục lên và khả năng ở dưới mức BĐ3 đến trên BĐ3.



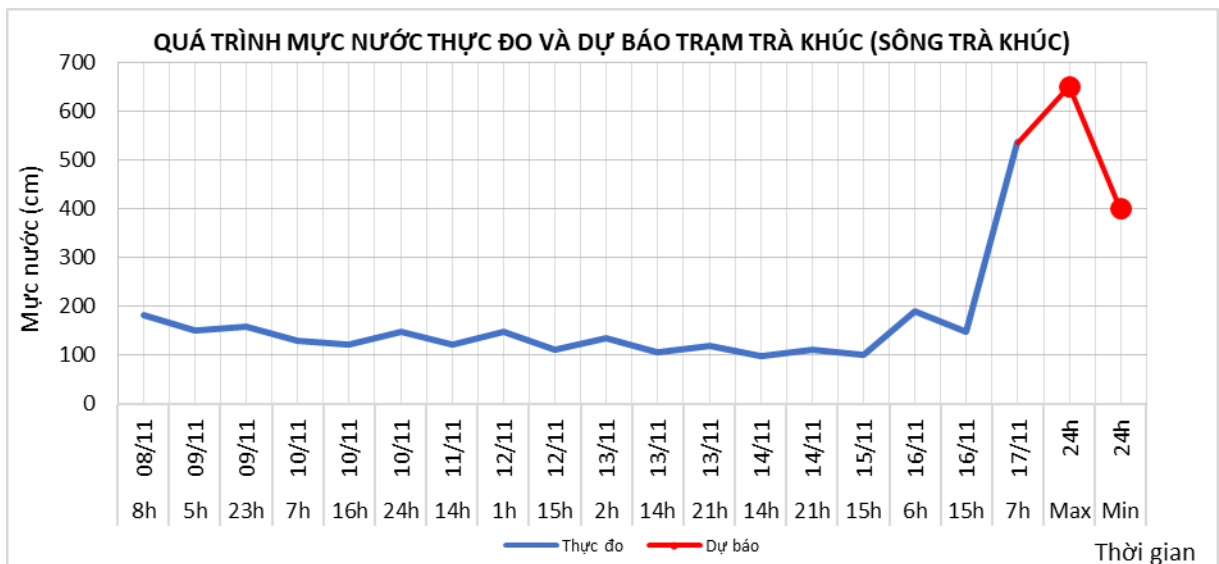
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Trà Khúc đang lên nhanh. Mức nước lúc 7h ngày 17/11 tại trạm Trà Khúc 5,36m, trên BĐ2 0,36m

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Trà Khúc tiếp tục lên và khả năng đạt đỉnh ở mức BĐ3, sau đó xuống.



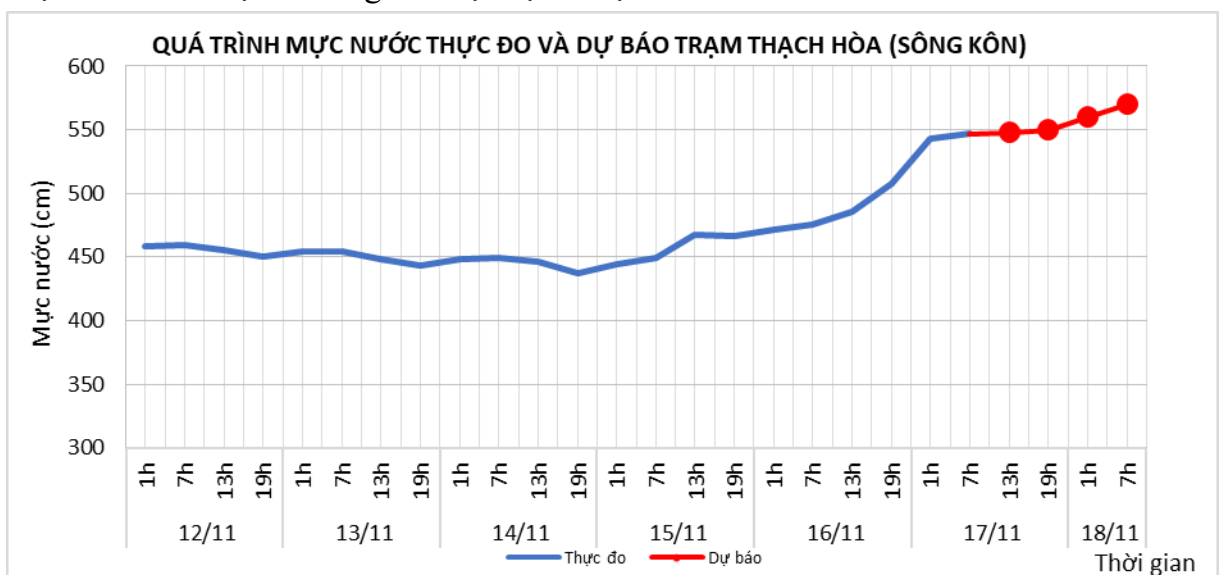
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Kôn tại trạm Vĩnh Sơn đang lên trên mức BĐ1, hạ lưu tại trạm Thanh Hòa dao động ở dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thanh Hòa sẽ lên



4.4. Sông Ba

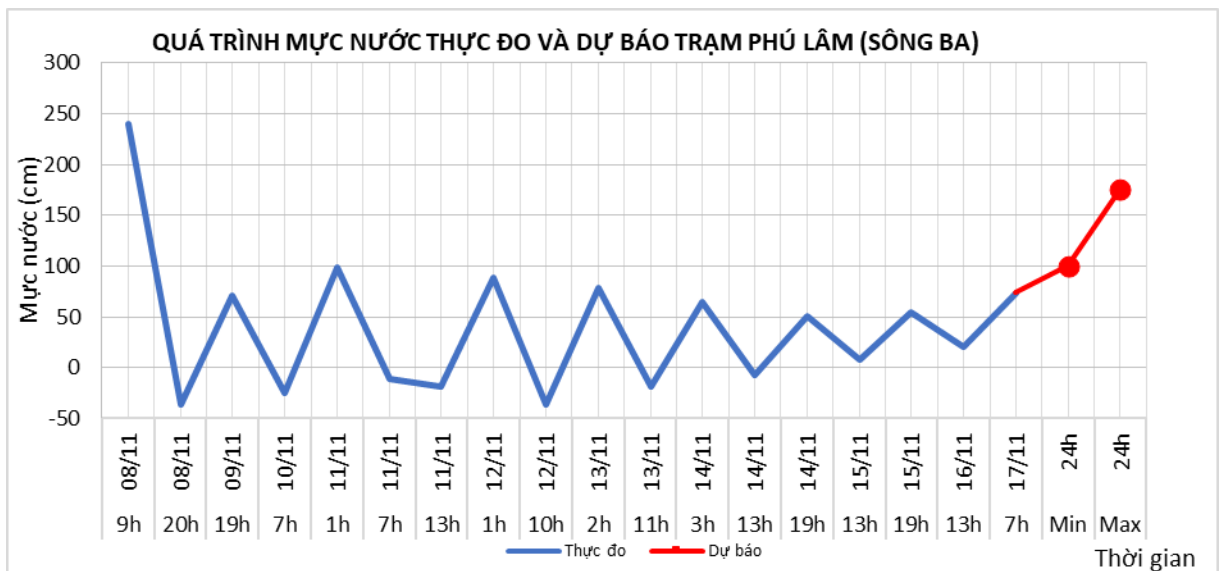
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Ba đang lên nhanh, hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm đang lên nhanh theo điều tiết của hồ chứa tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm sẽ lên nhanh.

Cảnh báo: sông Kôn, thượng lưu sông Ba (Gia Lai), hạ lưu sông Ba, sông Kỳ Lộ (Đắk Lắk), sông Dinh Ninh Hòa (Khánh Hòa) lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3; sông An Lão, sông Lại Giang (Gia Lai), sông Cái Phan Rang, sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

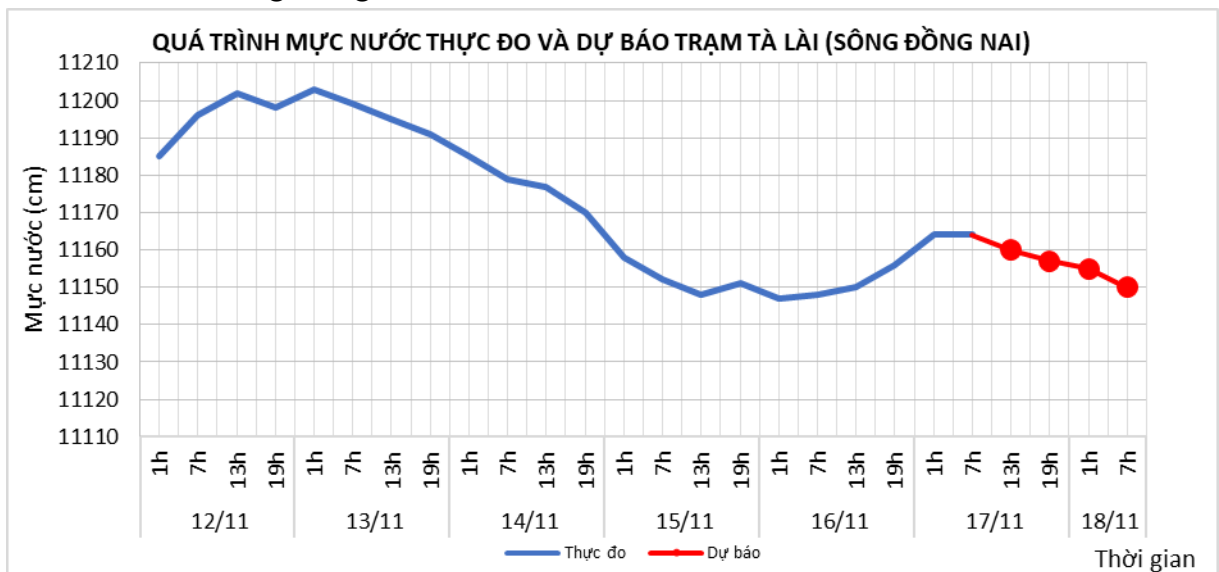
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm



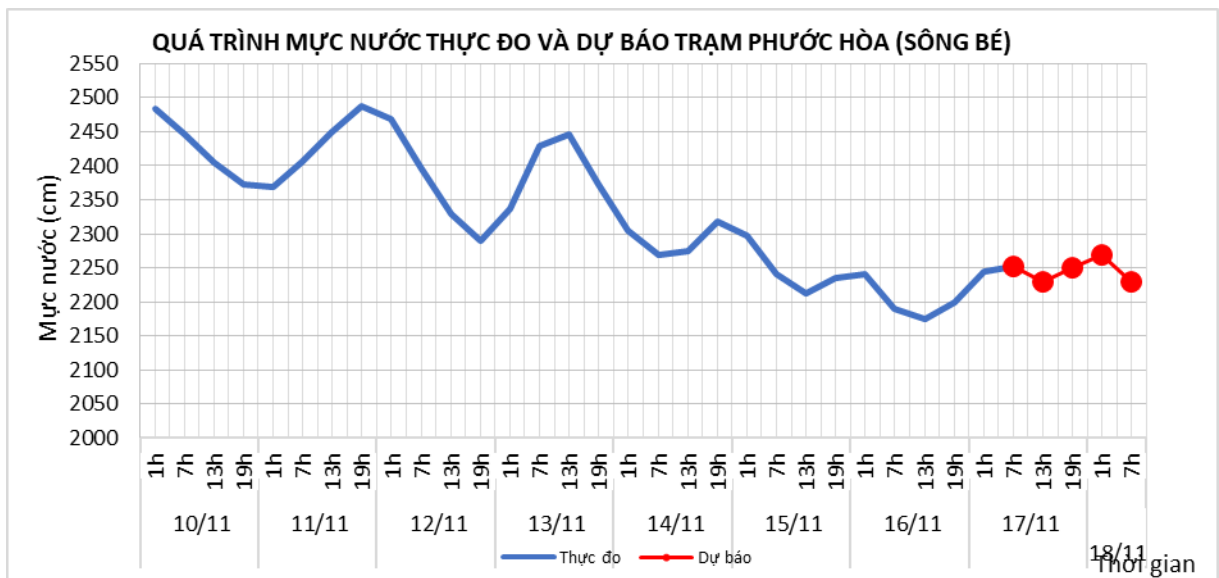
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé đang xuống chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé biến đổi chậm



6. Lưu vực sông Mê Công

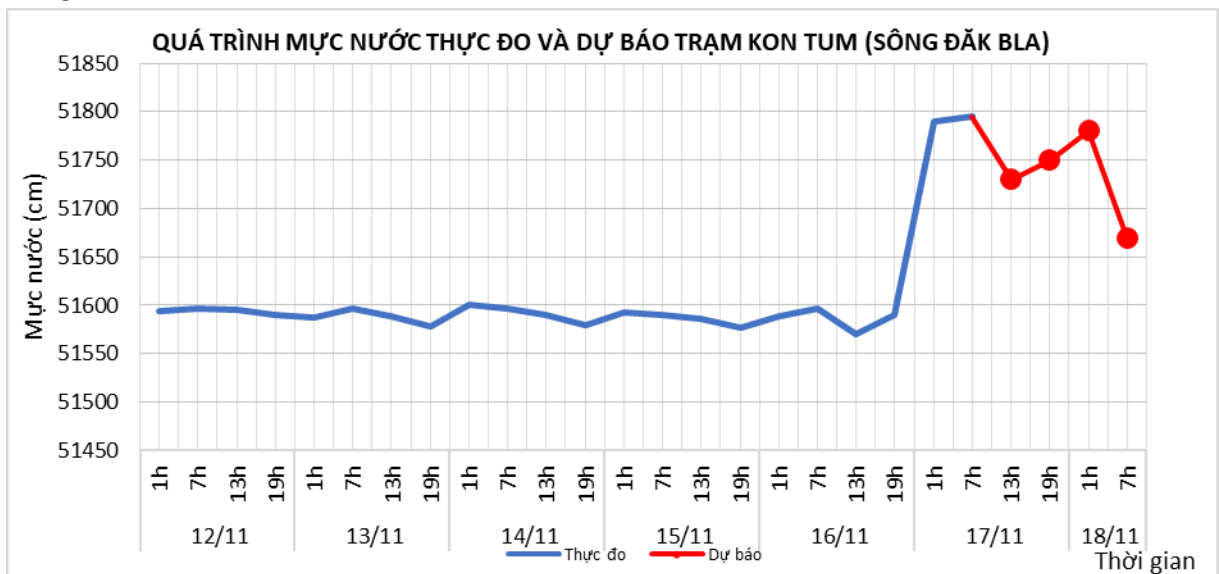
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông ĐắkBla đã lên nhanh ở trên mức BĐ1-BĐ2 và đang dao động. Mức nước lúc 07 giờ tại trạm KonPlông là 593,22m, dưới mức BĐ2 0,28m, tại trạm KonTum là 517,95m, xấp xỉ mức BĐ1. Mức nước trên các sông khác dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước lũ trên sông ĐắkBla dao động ở mức BĐ1 và trên BĐ1, các sông khác dao động.



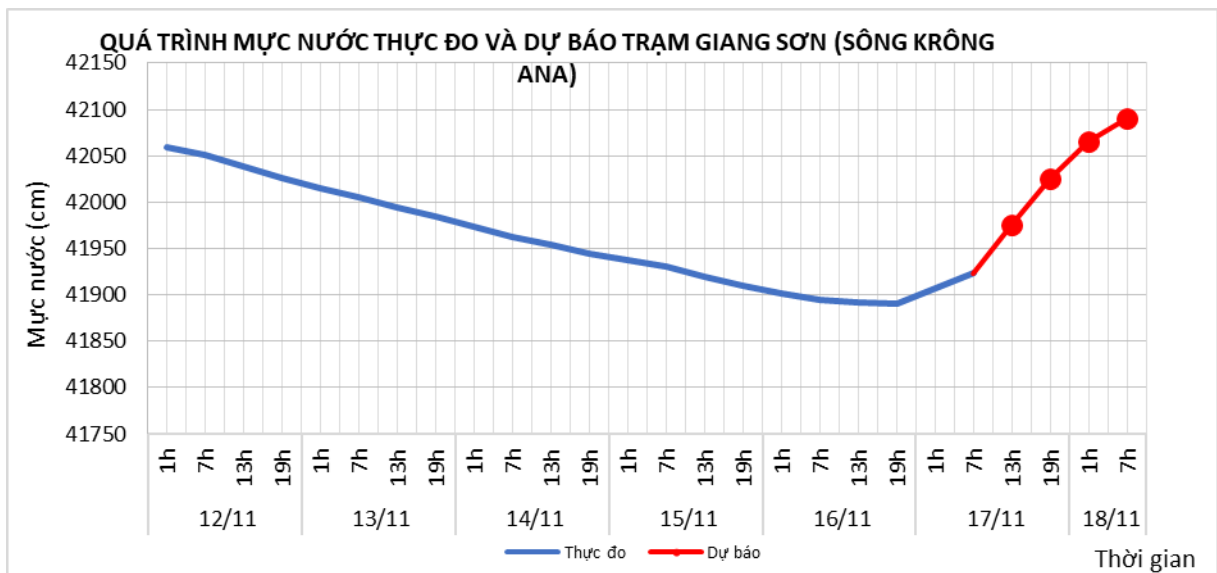
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana lên. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana lên nhanh. Mức nước các sông khác có dao động.



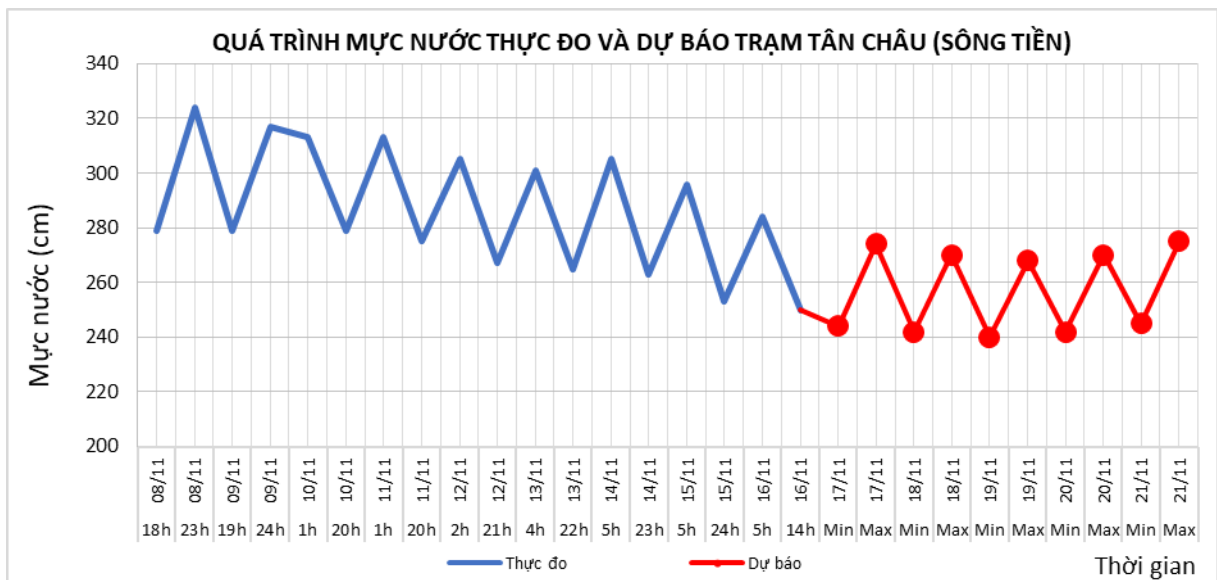
6.3. Sông CỬ Long

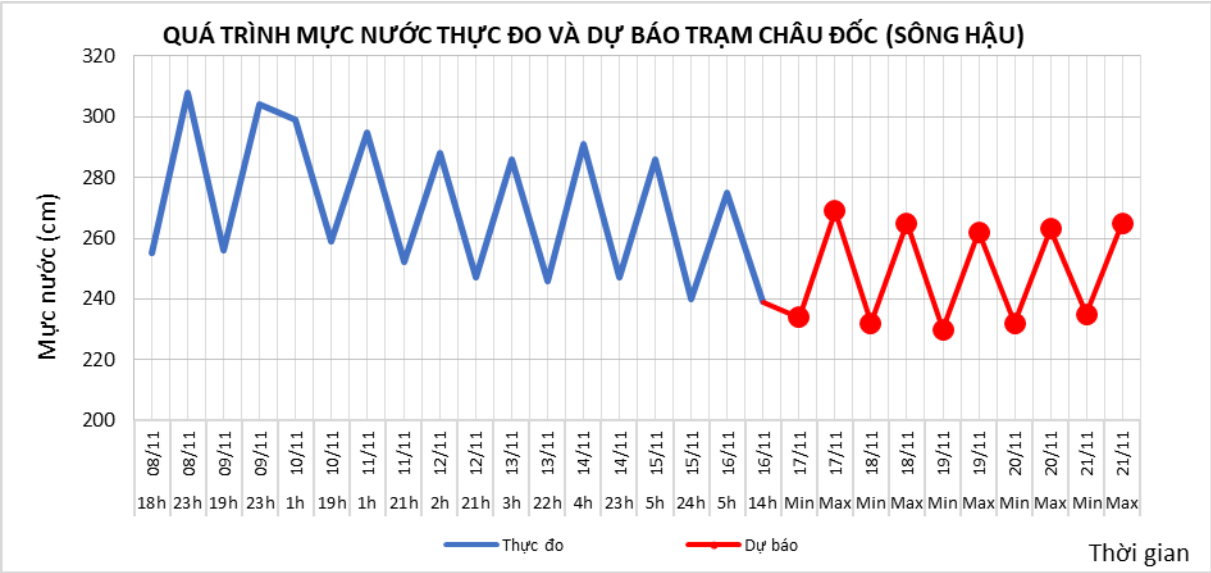
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông CỬ Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 16/11 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,84m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,75m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông CỬ Long dao động theo triều. Đến ngày 21/11, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,75m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,65m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-16/11	19h-16/11	1h-17/11	7h-17/11	13h-17/11		19h-17/11		1h-18/11		7h-18/11		13h-18/11		19h-18/11		1h-19/11		7h-19/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	660	1686	592	40	1900	📈	2000	📈	1700	📉	750	📉								
Thao	Yên Bái	2569	2563	2559	2552	2545	📉	2535	📉	2530	📉	2525	📉								
Thao	Phú Thọ	1266	1268	1269	1266	1260	📉	1255	📉	1250	📉	1250	👉								
Lô	Tuyên Quang	1392	1350	1397	1318	1390	📈	1330	📉	1405	📈	1325	📉								
Lô	Vũ Quang	534	540	542	533	550	📈	565	📈	550	📉	545	📉								
Hồng	Hà Nội	144	154	144	135	125	📉	140	📈	135	📉	125	📉	128	📈	130	📈	135	📈	130	📉
Cả	Nam Đàn	132	98	106	76	120	📈	85	📉	110	📈	70	📉	105	📈	70	📉				
Kôn	Thanh Hòa	486	508	543	547	548	📈	550	📈	560	📈	570	📈								
Đồng Nai	Tà Lài	11150	11156	11164	11164	11160	📉	11157	📉	11155	📉	11150	📉								
Bé	Phước Hòa	2174	2199	2244	2252	2230	📉	2250	📈	2270	📈	2230	📉								
Đăkbla	Kon Tum	51570	51590	51790	51795	51730	📉	51750	📈	51780	📈	51670	📉								
Krông Ana	Giang Sơn	41890	41890	41891	41923	41975	📈	42025	📈	42065	📈	42090	📈								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	109	↓	85	↓	110	↑	75	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	94	↓	59	↑	95	↑	50	↓
Lục Nam	Lục Nam	86	↓	44	↑	85	↓	40	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	128	↓	65	↑	90	↓	55	↓
Mã	Giàng (**)	119	↓	35	↑	100	↓	25	↓
La	Linh Cảm	115	↓	39	↑	95	↓	25	↓
Gianh	Mai Hóa	98	↑	24	↑	200	↑	35	↑
Hương	Kim Long	264	↑	103	↑	320	↑	265	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	283	↑	94	↑	370	↑	300	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	536	↑	149	↑	650	↑	400	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	74	↑	20	↑	176	↑	100	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				16/11		17/11		18/11		19/11		20/11				21/11		16/11		17/11		18/11		19/11	
Sông Tiền	Tân Châu	284	↓	274	↓	270	↓	268	↓	270	↑	275	↑	250	↓	244	↓	242	↓	240	↓	242	↑	245	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	275	↓	269	↓	265	↓	262	↓	263	↑	265	↑	239	↑	234	↓	232	↓	230	↓	232	↑	235	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 18/11

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng